

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG ĐIỀN
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

Bản án số: 83/2021/HSST

Ngày: 18 - 6 - 2021.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thu Phương.

Các hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Nguyễn Thị Di

2/ Bà Nguyễn Thị Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Hạnh – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Thiên Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 18/6/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2021/TLST-HS ngày 11/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2021/QĐXXST-HS ngày 03/6/2021 đối với bị cáo:

TRẦN THỊ YẾN N, sinh năm 1995, tại Bà Rịa-Vũng Tàu. HKTT: ấp P, xã P, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; chỗ ở hiện nay: như trên; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Minh T, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị Y N, sinh năm 1967. Bị cáo là con út trong gia đình có hai anh em. Chồng: Hồ Thanh L, sinh năm 1992, bị cáo có 01 con sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại và đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 57/LC-TA ngày 10/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Long Điền (Có mặt).

- Bị hại: Bà Phạm Thị P, sinh năm 1981 và ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1975; Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thị Yến N là bạn hàng chuyên bỏ môi thịt heo cho chị Phạm Thị P, sinh năm 1981; nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 06/02/2021, như thường lệ N đến nhà chị P để giao chả lụa, đến nơi thấy cửa cổng không khóa N đi vào bên trong nhà ngay phòng khách gọi

chị P nhưng không thấy ai trả lời. Lúc này, N nhìn xuống sau lưng ghế gỗ để ở phòng khách thấy có 01 cái túi màu đỏ (loại túi đựng bánh trung thu), miệng túi hở ra và bên trong có tiền, thấy vậy N nảy sinh ý định chiếm đoạt số tài sản trên. Sau khi quan sát không có người, N xách chiếc túi này ra ngoài để trên ba ga xe mô tô của mình rồi điều khiển xe về nhà. Về đến nhà, N kiểm tra bên trong túi có số tiền 38.200.000đồng gồm nhiều mệnh giá khác nhau từ 1.000đồng đến 500.000đồng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 210 màu trắng, 01 cuốn sổ tay ghi chép và 01 chiếc tạp dề màu đen, tất cả đều đựng trong chiếc túi màu đỏ. N cất giữ toàn bộ số tiền nói trên và tiêu xài cá nhân hết 10.200.000đồng, riêng chiếc túi và các vật dụng còn lại N đã đem vứt bỏ (hiện không thu hồi được). Đến khoảng 14 giờ 45 phút cùng ngày, chị Phương ngủ dậy phát hiện số tiền bị mất nên đã trình báo sự việc cho cơ quan công an. Qua làm việc, N đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên và giao nộp số tiền còn lại mà N trộm cắp của chị P chưa tiêu xài là 28.000.000đồng.

Theo kết luận định giá số 18/KL- HĐĐGTS ngày 11/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Long Điền kết luận: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 210 màu trắng (đã qua sử dụng) trị giá 560.000đồng, 01 chiếc tạp dề bằng vải màu đen (đã qua sử dụng) trị giá 20.000đồng.

Vật chứng thu giữ và xử lý: số tiền 28.000.000đồng do Trần Thị Yến N giao nộp. Hiện N và gia đình đã bồi thường toàn bộ số tiền chiếm đoạt cho bị hại. Do đó, ngày 19/4/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Long Điền đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả số tiền trên cho chị Phạm Thị P và anh Nguyễn Văn S (là chồng chị P).

Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 210, màu trắng, chiếc tạp dề bằng vải màu đen và 01 cuốn sổ ghi chép (đã qua sử dụng, không thu hồi được).

Đối với 01 USB có vỏ nhựa màu xanh, chụp kim loại màu trắng (đã qua sử dụng) được lưu theo hồ sơ vụ án.

Về phần trách nhiệm dân sự: sau khi sự việc xảy ra, N và gia đình đã đến nhà bồi thường cho chị Phạm Thị P, anh Nguyễn Văn S số tiền 42.000.000đồng gồm: 28.000.000đồng tiền mặt và 14.000.000đồng trừ vào tiền chị P mua thịt heo. Sau khi nhận lại đủ số tiền đã chiếm đoạt, bị hại không có yêu cầu gì thêm và N cũng không yêu cầu nhận lại số tiền chênh lệch.

Tại Cáo trạng số 78/CT-VKSLĐ ngày 10/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền đã truy tố Trần Thị Yến N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS 2015. Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, sau khi xem xét toàn diện các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử

phạt bị cáo Trần Thị Yến N từ 12 đến 16 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 32 tháng.

Tại phiên tòa, bị cáo N không có ý kiến tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Long Điền, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: qua xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Thị Yến N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 06/02/2021, Trần Thị Yến N đã có hành vi lén lút chiếm đoạt số tiền mặt 38.200.000đồng, 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 210 màu trắng trị giá 560.000đồng và 01 chiếc tạp dề bằng vải màu đen (đã qua sử dụng) trị giá 20.000đồng của vợ chồng chị Phạm Thị P, anh Nguyễn Văn S tại nhà của chị P, anh S thuộc ấp P, xã P, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Tổng số tiền và tài sản mà N chiếm đoạt của chị P, anh S trị giá 38.780.000đồng.

Hội đồng xét xử nhận thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với kết quả điều tra trước đây tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người chứng kiến, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Xét có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Trần Thị Yến N phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải có một bản án nghiêm khắc đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại và bị hại không có yêu cầu gì thêm. Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn có sự xác nhận của chính quyền địa phương. Bị cáo có chồng nhưng vợ chồng không có chỗ ở nên sống tại nhà ba mẹ ruột của bị cáo, ba bị cáo

hiện bị tiểu đường biến chứng nặng dẫn đến hoại tử chân trái, không có khả năng lao động nên cần người chăm sóc, bị cáo là lao động chính trong gia đình và đang nuôi con nhỏ sinh năm 2018. Bị cáo hiện có nơi cư trú rõ ràng, cụ thể, tại địa phương bị cáo chấp hành mọi chủ trương chính sách pháp luật của Nhà nước, thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú. Bị cáo có công việc ổn định, có thu nhập để chăm lo cho gia đình, việc bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mang tính bộc phát, không có sự chuẩn bị từ trước. Vì vậy, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm chung. Từ những phân tích trên, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 và áp dụng quy định về án treo tại Điều 65BLHS đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: số tiền 28.000.000đồng do Trần Thị Yến N giao nộp. Hiện N và gia đình đã bồi thường toàn bộ số tiền chiếm đoạt cho bị hại. Do đó, ngày 19/4/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Long Điền đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả số tiền trên cho chị Phạm Thị P, anh Nguyễn Văn S.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 210, màu trắng, chiếc tạp dề bằng vải màu đen và 01 cuốn sổ ghi chép (đã qua sử dụng, không thu hồi được).

Đối với 01 USB có vỏ nhựa màu xanh, chụp kim loại màu trắng (đã qua sử dụng) được lưu theo hồ sơ vụ án.

Về phân trách nhiệm dân sự: sau khi sự việc xảy ra, N và gia đình đã đến nhà bồi thường cho chị Phạm Thị P, anh Nguyễn Văn S số tiền 42.000.000đồng gồm: 28.000.000đồng tiền mặt và 14.000.000đồng trừ vào tiền chị P mua thịt heo. Sau khi nhận lại đủ số tiền đã chiếm đoạt, bị hại không có yêu cầu gì thêm và N cũng không yêu cầu nhận lại số tiền chênh lệch.

Về án phí: bị cáo N phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị Yến N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo:

Xử phạt: Trần Thị Yến N 16 (Mười sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 32 tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo N cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; nếu phạm tội mới trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Bộ luật hình sự”.

- Án phí: bị cáo Trần Thị Yến N phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 18/6/2021, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Long Điền;
- CA huyện Long Điền;
- Chi cục THA dân sự H. Long Điền;
- Sở tư pháp tỉnh BR-VT;
- Phòng PC10- Công an tỉnh BR-VT;
- Phòng PV06- Công an tỉnh BR-VT;
- UBND xã P;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thu Phương